|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN CHUYÊN MỸ**  **Số:** 01 **/**KH-THCS NCM | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *An Lão, ngày 25 tháng 2 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Lựa chọn sách giáo khoa lớp 7 và chọn lại sách giáo khoa lớp 6**

**Năm học 2022-2023**

Thực hiện công văn số 315/SGD ĐT-GDTrH ngày 21/ 02/2022 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc đề xuất danh mục lựa chọn sách giáo khoa lớp 7, lớp 10 năm học 2022- 2023 ; Công văn số 24/PGDĐT ngày 23/02/2022 của Phòng GD&ĐT An Lão về việc đề xuất danh mục lựa chọn sách giáo khoa lớp 7 năm học 2022- 2023,

Trường THCS Nguyễn Chuyên Mỹ xây dựng kế hoạch lựa chọn SGK lớp 7 và chọn lại sách giáo khoa lớp 6 năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

**I. Mục đích, yêu cầu**

- Lựa chọn lại sách giáo khoa (SGK) cho từng môn học, hoạt động giáo dục (gọi chung là môn học) thuộc danh mục SGK lớp 6 đã được Bộ trưởng Bộ GD&ĐT phê duyệt tại Quyết định số 718/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 và Lựa chọn lại sách giáo khoa (SGK) cho từng môn học, hoạt động giáo dục (gọi chung là môn học) thuộc danh mục SGK lớp 7 đã được Bộ trưởng Bộ GD&ĐT phê duyệt tại Quyết định số 441/QĐ-BGDĐT ngày 28/01/2022 đảm bảo phù họp với đặc điểm kinh tế xã hội thành phố Hải Phòng nói chung và phù hợp với điều kiện tổ chức dạy và học tại các trường THCS trên địa bàn huyện An Lão nói riêng.

- Thực hiện đúng quy trình lựa chọn SGK theo Thông tư 25/2020/TT- BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT về quy định lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông công khai, đúng pháp luật. Mỗi môn học ở mỗi khối lóp lựa chọn một hoặc một số SGK đáp ứng theo các tiêu chí quy định tại Quyết định số 620/QĐ-ƯBND ngày 03/3/2021 của UBND thành phố Hải Phòng.

**II- Nguyên tăc và tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa :**

**II.1**. **Phù hợp vói đặc điểm kinh tế - xã hội của thành phố Hải Phòng**

1. Đàm bảo tính kế thừa, phù họp với văn hóa, lịch sử, địa lý, phong tục, tập quán, lối sống của địa phương, phù họp với việc giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức và truyền thống hiếu học, năng động, sáng tạo của học sinh Hải Phòng.
2. Nội dung hiện đại, hội nhập với khu vực và quốc tế, có giá trị liên hệ thực tiễn, tạo cơ hội cho học sinh trải nghiệm đáp ứng yêu cầu phân luồng học sinh và giáo dục định hướng nghề nghiệp, hướng tới đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phù họp với xu hướng phát triển của thành phố Hải Phòng.
3. Cấu trúc sách giáo khoa được thiết kế theo hướng mở, tạo cơ hội để người dạy có thể bổ sung những nội dung tích họp gắn với thực tế địa phương.

**II.2 Phù họp vói điểu kiện tố chức dạy và học tại cơ sở giáo dục trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

***I. Tiêu chỉ về nội dung***

1. Nội dung sách giáo khoa phù hợp với nãng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, trình độ của học sinh trên địa bàn thành phố Hải Phòng; tạo điều kiện cho nhà trường và giáo viên tự chủ, linh hoạt trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục.
2. Nội dung sách giáo khoa đảm bảo tính chính xác, khoa học, đảm bảo

các yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông theo cấp học; chú trọng rèn luyện cho học sinh khả năng tự học, tìm tòi kiến thức, vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, bồi dương phẩm chất, phát triển năng lực cho học sinh. -

1. Sách giáo khoa được trình bày sinh động, cân đối, hài hòa giữa kenhtxojp chữ và kênh hình, đảm bảo tính thẩm mỹ, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh.
2. Tiêu chí về phương phảp, hình thức tổ chức dạy học
3. Nội dung sách giáo khoa tạo điều kiện cho giáo viên có thể sử dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức tổ chức và phương pháp dạy học tích cực, lây hoạt động của học sinh làm trung tâm, khuyến khích học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động học tậpy
4. Các chủ đề, bài học được thiết kế theo hướng tãng cường và đa dạng các hoạt động, tạo điều kiện để giáo viên có thể điều chỉnh phù hợp với nhiều đối tượng học sinh, đảm bảo tính phân hóa theo năng lực học sinh.

5. Tiêu chí về kiểm tra, đánh giả

1. Hệ thống câu hỏi, bài tập được thể hiện đúng, đủ với với các yêu cầu cụ thể, các mức độ cần đạt về phẩm chất, năng lực học sinh để tạo điều kiện cho giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
2. Các phương thức đánh giá đảm bảo độ tin cậy, khách quan, phù hợp lứa tuổi, không gây áp lực lên học sinh, đánh giá sự tiến bộ của học sinh; người học có thề tự đánh giá quá trình học tập và kết quả học tập của bản thân.

4. Tiêu chỉ về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

1. Đảm bảo triền khai phù hợp với cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện dạy học khác tại cơ sở giáo dục trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
2. Có hệ thống học liệu bồ trợ (vở bài tập, đồ dùng học tập, học liệu điện tử,...) đầy đủ đảm bảo hỗ trợ hiệu quả cho học sinh.

Lựa chọn sách giáo khoa thuộc danh mục sách giáo khoa đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt để sừ dụng ồn định trong cơ sở giáo dục phổ thông.Mỗi môn học, hoạt động giáo dục (sau dây gọi chung là môn học) ở một khối lớp lựa chọn một hoặc một sổ sảch giáo khoa.Bảo đảm thực hiện công khai, minh bạch, đủng pháp luật

Phù hợp với đặc điểm kinh tế - xầ hội cùa địa phương.Phù hợp với điều kiện tổ chức dạy và hợc tại nhà trường

**III. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên như sau :**

**1.Ban giám hiệu :**.

Nghiên cứu các văn bản và Xây dựng kế hoạch lựa chon sách giáo khoa, nêu tiêu chí lựa chọn …Thông báo chủ trương, kế hoạch tổ chức thực hiện đề xuất lựa chọn SGK lớp 7 và chọn lại sách giáo khoa lớp 6 năm học 2022-2023

Giám sát đánh giá hoạt động các tổ nhóm CM trong SHCM tổ nhóm thực hiện nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông mới và lựa chọn SGK

Tổ chức cuộc họp với thành phần dự họp gồm : BGH, tổ trưởng tổ chuyên môn và đại diện Ban đại diện cha mẹ học sinh để thảo luận, đánh giá sách giáo khoa trên cơ sở danh mục sách giáo khoa do các tổ chuyên môn đề xuất; **lựa chọn 01 (một) sách giáo khoa cho mỗi môn học**; báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo danh mục sách giáo khoa do nhà trường đề xuất lựa chọn. Danh mục sách giáo khoa do nhà trường đề xuất lựa chọn có chữ ký của HT và các tổ trưởng tố chuyên môn. (***Cuộc họp tổ chức sau khi các tổ nhóm đã lựa chọn xong*** )

Lập Danh mục SGK do trường đề xuất lựa chọn và nộp về PGD *(có chữ ký của HT và TTCM, theo mẫu của SGD&ĐT gửi kèm cv 315 ngày 21/2/2022)* kèm Báo cáo việc tổ chức thực hiện việc đề xuất lựa chọn SGK *(đ/c Oanh cv PGD nhận).* Thu và lưu toàn bộ hồ sơ ( PHT)

**2.Phân công nhiệm vụ của các tổ nhóm chuyên môn như sau: ( TT chuyên môn chỉ đạo)**

**2.1.Tổ/ nhóm chuyên môn nghiên cứu các văn bản và SGK:**

+ Chương trinh các môn học đã được ban hành tại Thông tư số 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông;

\* Quyết định số 718/QĐ-BGDĐT ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và đào tạo về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 6 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định 620/QĐ-ƯBND ngày 03 tháng 3 năm 2021 của ủy ban nhân dân thành phố.

\* Quyết định số 441/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Giáo dục và đào tạo về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 7 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; ; CV số 315/SGDDT-GDTr.H ngày 21/02/2022 về việc ban hành Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hải Phòng và các kế hoạch, hướng dẫn của SGDĐT để nắm được quy trình, tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa.

+ Bản mẫu sách giáo khoa các môn học được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt do các nhà xuất bản cung cấp bao gồm bản giấy hoặc các bản sách điện tử (Phụ lục kèm theo).

Sau khi nghiên cứu, các giáo viên, tổ/ nhóm chuyên môn chuẩn bị ý kiến bằng văn bản nhận xét về tính phù hợp của mỗi đầu sách giáo khoa theo từng môn học về quan điểm, mục tiêu xây dựng chương trình, yêu cầu cần đạt, nội dung giáo dục, phương pháp dạy học bám sát các tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa

**2.2. Tổ chức thảo luận và lựa chọn:**

Tổ chuyên môn tổ chức cho giáo viên nghiên cứu, thảo luận và đánh giá các sách giáo khoa của môn học thuộc chuyên môn phụ trách theo tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa**; bỏ phiếu kín** lựa chọn ít nhất 01 (một) sách giáo khoa cho mỗi môn học;

Báo cáo Hiệu trưởng danh mục sách giáo khoa do tổ chuyên môn đề xuất lựa chọn. Danh mục sách giáo khoa do tổ chuyên môn đề xuất lựa chọn có chữ ký của tổ trưởng tổ chuyên môn và các giáo viên tham gia lựa chọn;

Riêng lựa chọn sách giáo khoa ***Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp*** ***trong tổ chuyên môn*** được thực hiện như sau:

- Phân công đồng chí Phó Hiệu trưởng điều hành các tổ chuyên môn cho giáo viên nghiên cứu, thảo luận và đánh giá sách giáo khoa; ***bỏ phiếu kín*** lựa chọn ít nhất 01 (một) sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp*.

- Tổng hợp kết quả bỏ phiếu; lập danh mục sách giáo khoa đề xuất lựa chọn (danh mục như của tổ chuyên môn); Báo cáo cho Hiệu trưởng.

- Các nội dung khác trong tổ chức đề xuất lựa chọn sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp*:

**Lưu toàn bộ hồ sơ của các tổ, nhóm chuyên môn gồm có:**

- Nghị quyết Tổ chuyên môn hoặc biên bản họp tổ trong đó có các ý kiến nhận xét về tính phù hợp *{quan điểm, mục tiêu XD chương trình, yêu cầu cần đạt, NDGD, PPDH)* của mỗi đầu SGK.

- Các biên bản tổ chức cuộc họp, DS lựa chọn SGK *(có chữ ký của Tổ trưởng và các thành viên tham dự),* Phiếu lựa chọn *(đã được niêm phong).*

* 1. **Phân công các nhóm nghiên cứu thảo luận chọn sách như sau: Theo danh mục SGK phê duyệt của bộ giáo dục (***QĐ số 78/QĐBGD ngày 9/2/2021 với lớp 6 và Quyết định số 441/QĐ-BGDĐT ngày 28/ 01/2022 với lớp 7* **)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên sách** | **GV tham gia lựa chọn sách** | **Chức vụ** | **Chuyên môn** | **Nhóm trưởng** |
| 1 | **Ngữ văn 6,7** | 1. Lê Thị Sen | Tổ phó CM | Văn - ĐĐ | **Lê Thị Sen** |
| 2. Nguyễn Thị Hạnh | Giáo viên | Văn – ĐĐ |
| 3. Lưu Nha Chang | Giáo viên | Văn – Địa |
| 4. Phạm Thị Quỳnh | Giáo viên | Văn – ĐĐ |
| 5. Nguyễn Thị Huyền | Tổ trưởng CM | Văn.- Địa |
| 6. Nguyễn Thị Mai | Giáo viên | Văn-GDCD |
| 7.Vũ Thị Bốn | Giáo viên | Văn |
|  |  |  |
| 2 | **Toán 6,7** | 1. Nguyễn T Vân | Tổ phó CM | Toán - Hóa- Sinh | **Nguyễn Thị Thanh Vân** |
| 2. Trịnh Hồng Hạnh | Giáo viên | Toán - Hóa |
| 3. Bùi Kim Anh | Giáo viên | Toán - Lý |
| 4. Ngô Thị Thế | Giáo viên | Toán - Hóa |
| 5. Phạm Thùy Giang | Giáo viên | Toán - Tin |
| 6. Bùi Việt Anh | Giáo viên | Toán |
|  |  | 7. Trần Thu Hà | Giáo viên | Toán |  |
| 3 | **Tiếng anh 6,7** | 1. Trần TT Hà | Giáo viên | Tiếng anh | **Cao Văn Hải** |
| 2. Cao Văn Hải | Giáo viên | Tiếng anh |
|  |
| 4 | **Lịch sử và**  **Địa lí 6,7** | 1. Nguyễn Thị Huyền | Tổ trưởng CM | Văn.- Địa |  |
| 2. Bùi Thị Vân | Giáo viên | Địa -CN | **Nguyễn Thị Huyền** |
| 3. Hồ Thị Hương | Giáo viên | Sử - GDCD |
| 4. Lưu Nha Chang | Giáo viên | Văn - Địa |
| 5.Đào Thị Xuân | Giáo viên | Địa - GDCD |
|  |  |  |
| 5 | **Khoa học tự nhiên 6,7** | 1. Bùi Kim Anh | Giáo viên | Toán - Lý | **Bùi Thị Hường** |
| 2. Trịnh Hồng Hạnh | Giáo viên | Toán - Hóa |
| 3. Bùi Thị Hường | Tổ trưởng CM | Hóa- Sinh |
| 4. Nguyễn T Vân | Tổ phó CM | Toán - Hóa- Sinh |
| 5. Ngô Thị Thế | Giáo viên | Toán - Hóa |
| 6. Ngô Văn Minh | Giáo viên | TD - Sinh |
| 7. Lê Thị Thúy | Giáo viên | Lý-Hóa |
| 8. Nguyễn Thế Trọng | Giáo viên | TD - Sinh |
| 6 | **Âm nhạc 6,7** | 1.Ngô Thị Hạnh | Giáo viên | Âm nhạc – Sử | **Ngô Thị Hạnh** |
| 7 | **Mĩ thuật 6,7** | 1.Lê Thanh Nga | Giáo viên | Họa | **Lê Thanh Nga** |
| 8 | **Công nghệ 6,7** | 1. Bùi Thị Vân | Giáo viên | Địa -CN | **Mai Thu Hiền** |
| 2. Mai Thu Hiền | Giáo viên | CN |
| 9 | **Tin học 6,7** | 1. Phạm Thùy Giang | Giáo viên | Toán - Tin | **Phạm T Giang** |
| 10 | **GDCD 6,7** | 1. Nguyễn Thị Mai | Giáo viên | Văn-GDCD | **Đào Thị Xuân** |
| 2. Hồ Thị Hương | Giáo viên | Sử - GDCD |
| 3.Đào Thị Xuân | Giáo viên | Địa - GDCD |
| 11 | **GD thể chất 6,7** | 1. Ngô Văn Minh | Giáo viên | TD - Sinh | **Nguyễn Thế Trọng** |
|  |  | 2. Nguyễn Thế Trọng | Giáo viên | TD - Sinh |
|  |  |
| 12 | **Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp 6** | GV Tổ KHTN |  |  | **Trịnh Đức Đô** |
| GV Tổ KHXH |  |  |

**IV. Thời gian thực hiện:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung cv** | **Hình thức** | **Thời gian hoàn thành** |
| Họp và triển khai kế hoạch , phân công công việc | Tập trung tại trường | 14h Ngày 2/3/2022 |
| Nghiên cứu các văn bản và SGK | Cá nhân Tự nghiên cứu ( có tài liệu hướng dẫn đính kèm ) | Trước ngày 9/3/2022 |
| Tổ chuyên môn họp và bỏ phiếu lựa chọn | Tập trung thảo luận, bỏ phiếu lựa chọn | Ngày 10/3 |
| GV 2 tổ họp thảo luận bỏ phiếu lựa chọn sách HĐTN | Tập trung thảo luận, bỏ phiếu lựa chọn | Ngày 11/3 |
| Trường Họp thảo luận đề xuất danh mục sách lựa chọn gửi về pgd | Tập trung theo thành phần | Ngày 12/3 |
| Tập hợp các hồ sơ lưu, bộ sách lựa chọn và báo cáo gửi pgd | BGH, TT, nhóm trưởng | Ngày 14/3 |

Trên đây là kế hoạch thực hiện lựa chọn lại SGK lớp 6 và lựa chọn sách giáo khoa lớp 7 năm học 2022-2023, nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn và CBGV thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ nêu trên. Trong quá trình thực hiện, có vướng mắc cần báo cáo kịp thời cho Hiệu trưởng để giải quyết./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - PGD (để báo cáo);  - Phó HT, TT (để CĐ);  - Các tổ chuyên môn (để thực hiện);  - Lưu: VT. |  | **HIỆU TRƯỞNG**  **Phạm Thanh Thúy** |